Môn: LS – ĐL

Tên bài: **NƯỚC VĂN LANG, ÂU LẠC (T 3)**

Tiết: 15

Ngày dạy: 29/10/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Vận dụng kiến thức đã học, nêu được dẫn chứng về sự ra đời của nước Văn Lang, Âu Lạc. Kể tên được những hoạt động kinh tế của cư dân Văn Lang, Âu Lạc. Nêu được những chi tiết phản ảnh đời sống kinh tế và cuộc đấu tranh bảo vệ đất nước qua một số truyện.

- Tham gia hoạt động nhóm, trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập, giới thiệu về nước Văn Lang, Âu Lạc.

- Tự hào và biết ơn tổ tiên đã có công dụng nước và giữ nước thời Văn Lang, Âu Lạc. Trân trọng, giữ gìn những giá trị văn hoá, truyền thống của tổ tiên.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: TV, máy tính, bảng phụ, bài giảng PPT.

- Học sinh: SGK, tập

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU(5p)**  **1.1. Khởi động**  - GV nêu yêu cầu: Em hãy chia sẻ với các bạn về truyện *Bánh chưng, bánh giầy; Mai An Tiêm; Truyền trầu cau*.  - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương HS.  **1.2. Giới thiệu bài** | - HS chia sẻ trước lớp.  - HS nhận xét, đánh giá bạn.  - HS lắng nghe. |  |
| **2. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH(25p)**  - GV cho HS làm việc cá nhân, GV chiếu câu hỏi 1 ở mục Luyện tập trong SGK: *Nêu những dẫn chứng khẳng định sự ra đời của nước Văn Lang, Âu Lạc.*  - GV quan sát, theo dõi, giúp đỡ HS khi cần thiết.  - GV nhận xét, chuẩn kiến thức:  + Truyền thuyết *Con Rồng cháu Tiên*, những hiện vật khảo cổ như muôi đồng, rìu đồng, mộ thuyền Việt Khê và các hiện vật khác tìm thấy ở lưu vực sông Hồng, sông Mã, sông Cả là bằng chứng phản ánh sự ra đời và tồn tại của nước Văn Lang.  + Dấu tích thành Cổ Loa và các hiện vật khảo cổ như lưỡi cày đồng, rìu đồng, lẫy nỏ, mũi tên đồng là bằng chứng cho sự ra đời và tồn tại của nước Âu Lạc.  - GV giới thiệu hình ảnh chiếc trống đồng và những hoa văn trên mặt trống.  - GV tiếp tục nêu câu hỏi 2 cho HS suy nghĩ để trả lời*: Kể tên các hoạt động kinh tế của cư dân Văn Lang, Âu Lạc.*  - GV nhận xét, chuẩn kiến thức:  + Nông nghiệp: trồng lúa nước và các loại rau, củ, chăn nuôi, đánh bắt cá.  + Thủ công nghiệp: làm gốm, làm mộc, dệt vải, đúc đồng, rèn sắt,...  - GV tiếp tục nêu câu hỏi 3: Truyền thuyết *Sơn Tinh- Thuỷ Tinh*, *Thánh Gióng*, *Sự tích nỏ thần* phản ánh về đời sống kinh tế và cuộc đấu tranh bảo vệ đất nước qua những chi tiết nào?  - GV nhận xét, chuẩn kiến thức:  + Truyền thuyết *Sơn Tinh, Thuỷ Tinh*: Sơn Tinh đã cùng nhân dân trị thuỷ, nước dâng đến đâu, đất cao lên đến đấy.  + Truyền thuyết *Thánh Gióng*: nhà Ân sang xâm lược nước Văn Lang; Gióng mặc áo giáp, đội nón, tay cầm gươm cưỡi lên lưng ngựa phi như bay đến chỗ quân địch; Lưỡi gươm của Gióng vung lên loang loáng như chớp, ngựa hét ra lửa, chẳng mấy chốc đã đánh tan được quân địch,...  + Truyền thuyết *Sự tích nỏ thần*: Triệu Đà mấy lần đem quân sang xâm lược nước Âu Lạc nhưng đều thất bại, An Dương Vương có nỏ thần có thể bắn một phát ra nhiều mũi tên, rất lợi hại,... | - 1 HS đọc to câu hỏi.  - HS suy nghĩ, trao đổi nhóm đôi.  - Đại diện HS trả lời câu hỏi.  - HS khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát, lắng nghe.  - 1 HS đọc to câu hỏi trên màn hình.  - HS suy nghĩ, trao đổi nhóm đôi. Đại diện HS trả lời câu hỏi.  - HS khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc to câu hỏi trên màn hình.  - HS suy nghĩ, trao đổi nhóm 4. Đại diện HS trả lời câu hỏi.  - HS khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe. |  |
| **3. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM(5p)**  - Tổ chức cho HS báo cáo kết quả nhiệm vụ ở tiết trước.  - GV nhận xét, đánh giá sản phẩm; tuyên dương nhóm HS thực hiện tốt. | - Các nhóm báo cáo kết quả.  - HS nhóm khác nhận xét, đánh giá.  - HS lắng nghe. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………